

Số: 274/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 03 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 244/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1976

Địa chỉ: 1 ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 1 ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:

Luật sư: **Hồ Thị Xuân H** - Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ.

Luật sư: **Lại Phan Xuân Đ** - Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ.

Địa chỉ: **Số G H, Khóm P, Phường S, tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Văn C** và chị **Nguyễn Thị H**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn Văn C** và chị **Nguyễn Thị Hiếu thuận** ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên **Nguyễn Công C1**, sinh năm 11/9/1999 đã trưởng thành và **Nguyễn Công M**, sinh ngày 03/10/2008. (hiện nay hai con đang sống chung với anh **C**, chị **H**). Chị **H** nuôi dưỡng con tên **Nguyễn Công M**, sinh ngày 03/10/2008, chị **H** không yêu cầu anh **C** cấp dưỡng nuôi con tên **Nguyễn Công M**.

- Chị **Nguyễn Thị H** được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục **Nguyễn Công M**, sinh ngày 03/10/2008.

- Anh **Nguyễn Văn C** có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Anh **C** và chị **H** tự thỏa thuận không yêu cầu nên Toà án không xem xét, giải quyết.

Anh **Nguyễn Văn C** tự nguyện hỗ trợ cho chị **Nguyễn Thị H** số tiền 100.000.000 đồng.

4. Về nợ chung: Anh **C** và chị **H** trình bày không có nên Toà án không xem xét, giải quyết.

Về án phí và tạm ứng án phí:

Anh **Nguyễn Văn C** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về số tiền hỗ trợ). Được khấu trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0005402, ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự Đồng Tháp. Sau khi khấu trừ anh **Nguyễn Văn C** còn phải nộp số tiền án phí còn lại 2.350.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV7-ĐT;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bé Mười